

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Dương Tấn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2022/HSST-QĐ ngày 06/9/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Minh T (tên gọi khác: không), sinh năm 1986, tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Minh Th, sinh năm: 1965 và con bà Phạm Thị L, sinh năm: 1967; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con đầu lòng; vợ: Nguyễn Thị Mỹ Tiên, sinh năm: 1990 (đã ly hôn), con: có 02 người, lớn nhất, sinh năm 2010, nhỏ nhất 2012; Tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ: ngày 26/01/2022; Tạm giam ngày: 29/01/2022; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Trọng B, sinh năm: 1997, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trần Chí C, sinh năm: 1995, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Hồ Nhựt G, sinh năm: 1980, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bùi Bảo T1, sinh năm: 1990, vắng mặt.

5. Phạm Văn N, sinh năm 1989, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, để có tiền xài và có ma túy sử dụng vào ngày 24/01/2022 T đã thực hiện mua ma túy của một đối tượng tên T2 (không rõ họ tên, địa chỉ) ở huyện Tam Nông một bịch ma túy với giá là 500.000đ, khi có ma túy T đem về nhà ở ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình chia nhỏ để bán cho các con nghiện và sử dụng. Cho đến khoảng 14 giờ ngày 26/01/2022 có Trần Chí C ở phường 6, thành phố Cao Lãnh điện thoại hỏi tiếng lóng “Còn con gà nào 3kg không?” nghĩa là đặt mua ma túy với số tiền là 300.000đ T trả lời có và hẹn giao ma túy tại nhà T, như đã hẹn lúc 14 giờ 50 phút cùng ngày C điều khiển xe mô tô chở Lê Trọng B đến nhà T, tại đây B đưa cho T 300.000đ (gồm 06 tờ giấy bạc mệnh giá 50.000đ) ngược lại T chỉ cho B đến gốc bạch đàn lấy bao thuốc lá hiệu Jet có quần băng keo được đánh ký hiệu “///” bên trong là ma túy. Khi hai bên vừa giao nhận tiền cất vào túi và lấy ma túy thì bị bắt quả tang. Thu giữ tang vật chứng là bịch ny long màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn đã được niêm phong có ký hiệu là A1.

Kết luận giám định số 89/KL-KTHS ngày 28/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn, chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,061 gam loại Methamphetamine;

Quá trình điều tra ngoài lần bị bắt quả tang trên thì trước đó bị cáo đã 03 lần bán ma túy như sau:

- Lần 1. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2022 Hồ Nhật G ở khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình đã sử dụng điện thoại số 0987.00000 liên lạc qua số 0564.5600005 của Võ Minh T để hỏi mua ma túy với giá là 500.000đ T đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà. Sau khi thỏa thuận xong G điều khiển mô tô phía sau chở Bùi Bảo T1 đến điểm hẹn nhận ma túy và trả tiền cho T là 500.000đ.

- Lần 2. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/01/2022 Trần Chí C ở phường 6, thành phố Cao Lãnh đã sử dụng điện thoại số 0783.0000 liên lạc qua số 0564.560000005 của Võ Minh T để hỏi tiếng lóng “Còn con gà nào 3kg không?” nghĩa là đặt mua ma túy với số tiền là 300.000đ T trả lời có và hẹn giao ma túy tại nhà. Sau khi thỏa thuận xong C điều khiển mô tô chở Lê Trọng B đến nhà T nhận ma túy và trả tiền cho T là 300.000đ.

- Lần 3. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/01/2022 Hồ Nhựt G ở khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình tiếp tục sử dụng điện thoại số 0783.000.0000 liên lạc qua số 0564.561765 của Võ Minh T để hỏi mua ma túy với giá là 300.000đ T đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà. Sau khi thỏa thuận xong G điều khiển mô tô chở Trần Chí C đến nhà T nhận ma túy và trả tiền cho T là 300.000đ.

Ngoài ra đối tượng Nguyễn Nhựt H sinh năm 1998, trú tại: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình khai nhận đã mua ma túy đá của T 03 lần với số tiền là 200.000đ vào các ngày 15/01/2022; 18/01/2022; 21/01/2022.

Bị cáo Võ Minh T thừa nhận đã bán ma túy cho C lần bắt quả tang, còn các lần trước đó không có bán ma túy cho Trần Chí C và Hồ Nhựt G và Nguyễn Nhựt H.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-TB ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định cáo trạng truy tố bị cáo Võ Minh T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 08 năm đến 09 năm tù; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với bị cáo; Về vật chứng thu giữ và tiền thu lợi được từ ma túy mà có đề nghị tịch thu sung công quỹ và tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trong phần tranh luận bị cáo thống nhất bán ma túy 01 lần thì bị bắt quả tang. Riêng các lần khác thì không bán cho C và G, H.

Nói lời sau cùng bị cáo Võ Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Bị cáo Võ Minh T thừa nhận lúc 14 giờ 50 phút ngày 26/01/2022 khi đang bán ma túy cho Trần Chí C tại nhà ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp thì bị bắt quả tang khối lượng ma túy là 0,061 gam loại Methamphetamine đã được giám định, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, Bị cáo nhận thức được việc mua bán ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, cho nên, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào Điều 251 BLHS;

[2.2] Ngoài lần bắt quả tang ra thì bị cáo không thừa nhận trước đó có bán ma túy cho ai. Tuy nhiên kết quả Điều tra và tại phiên tòa đã xác định được Võ Minh T lúc 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2022 và lúc 14 giờ 20 phút ngày 25/1/2022 đã bán cho Hồ Nhựt G mỗi lần một bịch ma túy lần đầu có giá 500.000đ, lần sau là 300.000đ; khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/01/2022 bán cho Trần Chí C một bịch ma túy có giá là 300.000 đồng khi đó có mặt Bùi Bảo T1; việc giao dịch mua bán thông qua số điện thoại của T là 0564.1000. Các đương sự Trần Chí C, Hồ Nhựt G, Bùi Bảo T1, Nguyễn Trọng B đã trình bày chi tiết từng lần mua và xác định địa điểm giao ma túy là tại nhà T trú ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Khám xét nhà bị cáo thu giữ các dụng cụ hút và chứa đựng ma túy như bịch nylon màu trắng nắp kẹp một đầu viền đỏ. Đồng thời bị cáo đã khai nhận mua ma túy về sử dụng và bán lại cho nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã bán ma túy cho Trần Chí C 02 lần và bán ma túy cho Hồ Nhựt G 02 lần, thu lợi bất chính là 1.400.000 đồng, đây là tình tiết định khung hình được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS có quy định:

Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

Riêng đối với lời khai của Nguyễn Nhựt H sinh năm 1998, trú tại: ấp Bình 1, xã 2, huyện Thanh Bình khai nhận đã mua ma túy đá của T 03 lần với số tiền là 200.000đ vào các ngày 15/01/2022; 18/01/2022; 21/01/2022, nhưng chưa có căn cứ để xác định bị cáo Võ Minh T có bán ma túy cho H nên không đủ căn cứ để kết tội bị cáo T đã bán ma túy cho Hào.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh T là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xã hội lên án. Chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, đặc biệt người nghiện ma túy đã sẽ phát sinh ảo giác có thể giết người, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, làm cho hạnh phúc của nhiều gia đình phải tan vỡ, lâm cảnh khó khăn, đồng thời đây là chất kích thích do Nhà nước thống nhất độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép, thế nhưng bất chấp tất cả bị cáo Võ Minh T đã cố ý mua bán ma túy, làm gia tăng người nghiện trong xã hội, cho nên việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, bị cáo chưa thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện, học tập lao động thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với phân tích nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

+ 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 70 ngày 26/01/2022 có ghi họ tên và chữ ký của Nguyễn Văn Th, Bùi Văn D, Nguyễn Tấn T, Lê Trọng B, Trần Chí C chứa bên trong chất ma túy loại Methamphetamin có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định:

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn băng keo màu trắng có ghi ký hiệu ”//”; 03 cuộn băng keo màu trắng chưa qua sử dụng; 01 cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng; 06 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu nhọn; 20 bít nylon màu trắng nắp kẹp một đầu viền đỏ; 15 cây bông tăm màu xanh; 34 ống thủy tinh màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 22 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

+ 01 điện thoại di động hiệu FORME màu xanh và số tiền 300.000đ.

- 1.414.000đ do bị cáo giao nộp.

Đây là những công cụ phương tiện là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội, là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt Võ Minh T – 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/01/2022.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 70 ngày 26/01/2022 có ghi họ tên và chữ ký của Nguyễn Văn Th Bùi Văn D, Nguyễn Tấn Th, Lê Trọng B, Trần Chí C chứa bên trong chất ma túy loại Methamphetamin có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định:

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn băng keo màu trắng có ghi ký hiệu”///”; 03 cuộn băng keo màu trắng chưa qua sử dụng; 01 cuộn băng keo màu trắng đã qua sử dụng; 06 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu nhọn; 20 bít nylon màu trắng nắp kẹp một đầu viền đỏ; 15 cây bông tăm màu xanh; 34 ống thủy tinh màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 22 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu FORME màu xanh và số tiền 300.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1, A2.

- Tiếp tục quản lý 1.414.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án được niêm phong trong phong bì A3, A4.

(Các tài sản trên hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

+ Buộc bị cáo Võ Minh T phải nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (27/9/2022). Đối với người liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Trương phước Tự